

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận danh sách GVCN kiêm CVHT các lớp Khóa 65 năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủy lợi ban hành kèm theo Quyết định số 19/NQ-HĐT4 ngày 04/01/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường Đại học Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 1334/QĐ-ĐHTL ngày 10/07/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủy Lợi về ban hành “Quy định về công tác Giáo viên chủ nhiệm kiêm Cố vấn học tập các lớp đào tạo theo hệ thống tín chỉ hệ chính quy bậc đại học”;

Theo đề nghị của Trường phòng Chính trị và Công tác sinh viên, Trường phòng Đào tạo, Trường các khoa, Giám đốc Trung tâm Đào tạo Quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách Giáo viên chủ nhiệm kiêm Cố vấn học tập các lớp đào tạo theo hệ thống tín chỉ K65 tại trường Đại học Thủy Lợi năm học 2023-2024 (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Các thầy (cô) là Giáo viên chủ nhiệm, Cố vấn học tập các lớp có trong danh sách nêu trên thực hiện các quyền lợi, trách nhiệm, nghĩa vụ được quy định trong Quyết định số 1334/QĐ-ĐHTL ngày 10/07/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủy Lợi về ban hành “Quy định về công tác Giáo viên chủ nhiệm kiêm Cố vấn học tập các lớp đào tạo theo hệ thống tín chỉ hệ chính quy bậc đại học”.

Điều 3. Các Trường Phòng Chính trị và Công tác sinh viên, Phòng Đào tạo, Trường các khoa, Giám đốc Trung tâm Đào tạo Quốc tế, các đơn vị có liên quan, Giáo viên chủ nhiệm kiêm Cố vấn học tập các lớp và sinh viên các lớp đào tạo theo hệ thống tín chỉ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- ĐU, BGH, CĐ, ĐTN, HSV;
- Như điều 3;
- Lưu VT, CT&CTSV (ĐV.10b).



GS. TS Nguyễn Trung Việt

DANH SÁCH GVCN KIÊM CVHT CÁC LỚP K65 NĂM HỌC 2023-2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHTL ngày 11 tháng 9 năm 2023)

TT	Họ và tên GVCN kiêm CVHT	Lớp phụ trách	Khoa/ Trung tâm	Chức vụ
1	Lương Thị Hồng Lan	65HTTT	Công nghệ thông tin	GVCN kiêm CVHT
2	Cù Việt Dũng	65KTPM	Công nghệ thông tin	GVCN kiêm CVHT
3	Vũ Thành Vinh	65ANM	Công nghệ thông tin	GVCN kiêm CVHT
4	Nguyễn Quỳnh Diệp	65CNTT	Công nghệ thông tin	GVCN kiêm CVHT
5	Trần Anh Đạt	65TTNT	Công nghệ thông tin	GVCN kiêm CVHT
6	Nguyễn Văn Nghĩa B	65ĐTVT	Điện, Điện tử	GVCN kiêm CVHT
7	Đinh Hải Lĩnh	65KTĐ1	Điện, Điện tử	GVCN kiêm CVHT
8	Bùi Anh Tuấn	65KTĐ2	Điện, Điện tử	GVCN kiêm CVHT
9	Vũ Quốc Đông	65TĐH	Điện, Điện tử	GVCN kiêm CVHT
10	Tạ Thị Chinh	65KTRB	Điện, Điện tử	GVCN kiêm CVHT
11	Đỗ Đức Cảnh	65CNSH1	Hóa và môi trường	GVCN kiêm CVHT
12	Đỗ Đức Cảnh	65CNSH2	Hóa và môi trường	GVCN kiêm CVHT
13	Nguyễn Thị Minh Hằng	65MT1	Hóa và môi trường	GVCN kiêm CVHT
14	Nguyễn Thị Phương Lan	65MT2	Hóa và môi trường	GVCN kiêm CVHT
15	Lê Minh Thành	65KTH1	Hóa và môi trường	GVCN kiêm CVHT
16	Nguyễn Trọng Quang	65KTH2	Hóa và môi trường	GVCN kiêm CVHT
17	Ngô Xuân Quang	65CK1	Khoa Cơ khí	GVCN kiêm CVHT
18	Ngô Xuân Quang	65CK2	Khoa Cơ khí	GVCN kiêm CVHT
19	Nguyễn Tuấn Anh	65CĐT1	Khoa Cơ khí	GVCN kiêm CVHT
20	Nguyễn Tuấn Anh	65CĐT2	Khoa Cơ khí	GVCN kiêm CVHT
21	Nguyễn Hữu Tuấn	65CK3	Khoa Cơ khí	GVCN kiêm CVHT
22	Đặng Ngọc Duyên	65KTO1	Khoa Cơ khí	GVCN kiêm CVHT
23	Trần Tuấn Anh	65KTO2	Khoa Cơ khí	GVCN kiêm CVHT
24	Ngô Thị Thùy Anh	65QLXD1	Công trình	GVCN kiêm CVHT
25	Mai Lâm Tuấn	65QLXD2	Công trình	GVCN kiêm CVHT
26	Hồ Hồng Sao	65QLXD3	Công trình	GVCN kiêm CVHT
27	Đồng Kim Hạnh	65CT1	Công trình	GVCN kiêm CVHT
28	Lê Thái Bình	65CT2	Công trình	GVCN kiêm CVHT
29	Nguyễn Ngọc Thắng	65CX1	Công trình	GVCN kiêm CVHT
30	Nguyễn Duy Cường	65CX2	Công trình	GVCN kiêm CVHT
31	Đoàn Xuân Quý	65CX3	Công trình	GVCN kiêm CVHT
32	Nguyễn Hùng Tuấn	65CX4	Công trình	GVCN kiêm CVHT
33	Hoàng Công Tuấn	65C1	Công trình	GVCN kiêm CVHT
34	Nguyễn Mai Chi	65C2	Công trình	GVCN kiêm CVHT



TT	Họ và tên GVCN kiêm CVHT	Lớp phụ trách	Khoa/ Trung tâm	Chức vụ
35	Trịnh Đình Toán	65GT1	Công trình	GVCN kiêm CVHT
36	Đỗ Thắng	65GT2	Công trình	GVCN kiêm CVHT
37	Trần Thị Hồng	65KTA1	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
38	Lê Thị Hậu	65KTA2	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
39	Nguyễn Ánh Tuyết	65K1	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
40	Trần Vũ Trung	65K2	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
41	Đỗ Văn Chính	65KTXD1	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
42	Bùi Anh Tú	65KTXD2	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
43	Phùng Duy Hào	65KTXD3	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
44	Trần Thị Phương Dung	65KTS	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
45	Vũ Đức Minh	65LG1	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
46	Đỗ Thanh Thư	65LG2	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
47	Trương Thị Thu Hương	65QT1	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
48	Nguyễn Thanh Huệ	65QT2	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
49	Vũ Thị Phương Thảo	65TCNH1	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
50	Nguyễn Thu Hằng	65TCNH2	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
51	Bùi Thị Thu Hòa	65TMĐT1	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
52	Bùi Thị Giang	65TMĐT2	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
53	Lương Thị Giang	65KT	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
54	Lê Mạnh Hùng	65QTDL1	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
55	Vũ Ngọc Thư	65QTDL2	Kinh tế và Quản lý	GVCN kiêm CVHT
56	Vũ Thị Doan	65H1	Kỹ thuật tài nguyên nước	GVCN kiêm CVHT
57	Lưu Quỳnh Hương	65H2	Kỹ thuật tài nguyên nước	GVCN kiêm CVHT
58	Lê Thị Thu Hiền	65V2	Kỹ thuật tài nguyên nước	GVCN kiêm CVHT
59	Trần Việt Bách	65N	Kỹ thuật tài nguyên nước	GVCN kiêm CVHT
60	Lê Thị Hải Yến	65CTN	Kỹ thuật tài nguyên nước	GVCN kiêm CVHT
61	Vũ Thanh Tú	65V1	Kỹ thuật tài nguyên nước	GVCN kiêm CVHT
62	Nguyễn Thuý Hằng	65LUATKT	Luật và LLCT	GVCN kiêm CVHT
63	Đỗ Thị Hạnh	65LUAT	Luật và LLCT	GVCN kiêm CVHT
64	Phạm Thu Trà	65NNA1	TT Đào tạo Quốc tế	GVCN kiêm CVHT
65	Nguyễn Văn Sơn	65NNA2	TT Đào tạo Quốc tế	GVCN kiêm CVHT
66	Tổng Thùy Vân	65NNT	TT Đào tạo Quốc tế	GVCN kiêm CVHT
67	Vũ Đình Hưng	65CNK	TT Đào tạo Quốc tế	GVCN kiêm CVHT

Danh sách gồm 67 cán bộ; giảng viên ./.